TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 38/2024/QĐST-HNGĐ	*Phước Long, ngày 03 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 64/2024/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024, giữa:

* Nguyên đơn: ông Đỗ H, sinh năm: 1964

Địa chỉ: khu phố C, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: bà Ngô Thị N, sinh năm: 1963

Địa chỉ: khu phố C, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Đỗ H và bà Ngô Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Đỗ H và bà Ngô Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Đỗ H và bà Ngô Thị N có 03 con chung gồm: chị Đỗ Thị Mỹ H1 sinh năm: 1991; anh Đỗ Trung H2, sinh năm: 1992 và anh Đỗ Trung Đ, sinh năm: 1995. Hiện các con chung đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên cha mẹ không phải nuôi dưỡng.

-Về tài sản chung; nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Ông H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình không có giá ngạch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà ông H đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0003117, ngày 17 tháng 5 năm 2024. Hoàn trả lại cho ông H số tiền án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- UBND P Phước Bình (số 102, quyển sổ 01, ngày 14/12/1989);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Tịnh